

Họ tên : Lớp :

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (3,0 điểm)

Thí sinh chọn 01 phương án đúng nhất cho mỗi câu hỏi.

Câu 1: Biển Đông là một biển rìa lục địa, thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Thái Bình Dương. B. Ấn Độ Dương.
C. Đại Tây Dương. D. Bắc Băng Dương.

Câu 2: : Điểm giống nhau cơ bản trong cải cách hành chính của Lê Thánh Tông và Minh Mạng là gì?

- A. Điều chia cả nước thành 13 đạo thừa tuyên.
B. Điều nhằm mục đích tăng cường quyền lực tuyệt đối của nhà vua và thống nhất quốc gia.
C. Điều dẫn đến sự sụp đổ của triều đại ngay sau đó.
D. Điều chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa phương Tây.

Câu 3: Điểm tiến bộ nổi bật nhất trong bộ luật Hồng Đức (Quốc triều hình luật) thời Lê Thánh Tông là gì?

- A. Bảo vệ tuyệt đối quyền lợi của giai cấp nông dân.
B. Quy định hình phạt rất nhẹ đối với các tội phản quốc.
C. Xóa bỏ hoàn toàn sự phân biệt giai cấp trong xã hội.
D. Có một số điều luật bảo vệ quyền lợi của phụ nữ.

Câu 4: : Về hành chính, vua Lê Thánh Tông đã chia cả nước thành bao nhiêu đạo thừa tuyên?

- A. 14 đạo. B. 13 đạo. C. 15 đạo. D. 12 đạo.

Câu 5: Tầm quan trọng chiến lược của Biển Đông đối với giao thông hàng hải quốc tế được thể hiện ở điểm nào

- A. Là khu vực duy nhất trên thế giới không có bão.
B. Là tuyến đường huyết mạch nối liền Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
C. Nơi tập trung nhiều cảng biển lớn nhất thế giới.
D. Là tuyến đường biển ngắn nhất nối liền châu Âu và châu Mỹ.

Câu 6: : Nội dung trọng tâm trong cuộc cải cách của vua Minh Mạng là gì?

- A. Cải cách về kinh tế và tài chính.
B. Cải cách về văn hóa và giáo dục.
C. Cải cách về hành chính từ trung ương đến địa phương.
D. Cải cách về quân sự và quốc phòng.

Câu 7: Cuộc cải cách của vua Minh Mạng diễn ra vào thời gian nào?

- A. Nửa sau thế kỉ XIX. B. Nửa đầu thế kỉ XVIII
C. Nửa sau thế kỉ XVIII. D. Nửa đầu thế kỉ XIX.

Câu 8: : Từ cuộc cải cách hành chính của Lê Thánh Tông, bài học kinh nghiệm nào có thể rút ra cho công cuộc cải cách hành chính ở nước ta hiện nay?

- A. Tập trung toàn bộ quyền lực vào tay người đứng đầu Chính phủ.
B. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn liền với kiểm tra, giám sát chặt chẽ.
C. Chỉ tuyển chọn cán bộ dựa trên nguồn gốc xuất thân.
D. Xóa bỏ hoàn toàn bộ máy chính quyền cấp xã, phường.

Câu 9: Cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Đất nước bị chia cắt thành Đàng Trong và Đàng Ngoài.
B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang bước vào thời kỳ khủng hoảng suy vong.

C. Nhà Lê sơ bước đầu được củng cố nhưng bộ máy nhà nước còn nhiều hạn chế.

D. Đất nước đang bị giặc ngoại xâm đe dọa.

Câu 10: : Việc vua Minh Mạng chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên nhằm mục đích chủ yếu nào?

A. Chuẩn bị đối phó với sự xâm lược của thực dân Pháp.

B. Tạo điều kiện cho các địa phương tự trị.

C. Xóa bỏ sự chia cắt vùng miền, thống nhất quản lý quốc gia.

D. Giảm bớt gánh nặng ngân sách cho triều đình.

Câu 11: Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của Việt Nam nằm ở khu vực nào của Biển Đông?

A. Giữa Biển Đông.

B. Vịnh Bắc Bộ.

C. Phía Bắc Biển Đông.

D. Vịnh Thái Lan.

Câu 12: : Mục đích chính của việc vua Lê Thánh Tông chia cả nước thành 13 đạo thừa tuyên là gì?

A. Tăng cường quyền lực của các quan lại địa phương.

B. Tăng cường sự quản lý chặt chẽ của chính quyền trung ương đối với địa phương.

C. Dễ dàng thu thuế và bóc lột nhân dân.

D. Chuẩn bị lực lượng để mở rộng lãnh thổ xuống phía Nam.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI (4,0 điểm)

Thí sinh trả lời Đúng hoặc Sai cho mỗi ý a, b, c, d trong các câu hỏi sau.

Câu 1 : Về tổ chức bộ máy nhà nước thời Lê Thánh Tông:

a) Vua Lê Thánh Tông đã bãi bỏ các chức quan trung gian như Tể tướng, Đại tổng quản để trực tiếp điều hành công việc.

b) Việc bãi bỏ các chức quan này nhằm mục đích phân tán quyền lực, trao thêm quyền cho các quan lại cấp dưới.

c) Ở địa phương, cả nước được chia thành 13 đạo thừa tuyên, đứng đầu mỗi đạo là 3 ti cùng quản lý.

d) Mô hình tổ chức chính quyền thời Lê Thánh Tông cho thấy sự phân quyền triệt để giữa trung ương và địa phương.

Câu 2: Về luật pháp và kinh tế thời Lê Thánh Tông:

a) Bộ Quốc triều hình luật (Luật Hồng Đức) là bộ luật hoàn chỉnh và đồ sộ nhất thời Lê sơ.

b) Bộ luật này chỉ bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị, hoàn toàn không quan tâm đến dân thường.

c) Về kinh tế, nhà nước ban hành chính sách quân điền để phân chia ruộng đất công cho nhân dân.

d) Những chính sách kinh tế, pháp luật của Lê Thánh Tông đã góp phần đưa Đại Việt phát triển đến đỉnh cao của chế độ phong kiến.

Câu 3 : Về cuộc cải cách của vua Minh Mạng:

a) Cuộc cải cách của vua Minh Mạng được tiến hành đồng bộ từ trung ương đến địa phương.

b) Ở trung ương, vua Minh Mạng thành lập thêm Cơ mật viện và Nội các để giúp việc cho vua.

c) Việc cải cách bộ máy nhà nước của Minh Mạng làm giảm đi đáng kể quyền lực tuyệt đối của nhà vua.

d) Cải cách của Minh Mạng đã giải quyết triệt để mọi mâu thuẫn giai cấp, không còn các cuộc khởi nghĩa nông dân.

Câu 4: Về vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông:

- a) Biển Đông là vùng biển lớn thứ hai trên thế giới, nằm ở rìa Tây Thái Bình Dương.
- b) Biển Đông nằm trên tuyến đường giao thông huyết mạch nối liền Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương
- c) Nguồn tài nguyên thiên nhiên ở Biển Đông rất nghèo nàn, chủ yếu chỉ có giá trị về mặt giao thông hàng hải.
- d) Việc duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông là yếu tố sống còn để phát triển kinh tế biển của Việt Nam.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Trình bày bối cảnh lịch sử dẫn đến cuộc cải cách của vua Minh Mạng trong nửa đầu thế kỉ XIX., nội dung quan trọng nhất trong cải cách Minh Mạng ?

Câu 2 (1,0 điểm): Đánh giá ý nghĩa và tác động của cuộc cải cách Minh Mạng đối với sự phát triển của quốc gia Đại Nam.

Hết

ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KÌ LỚP 11 (25-26)

ĐỀ 1101

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	B	D	B	B	C	D	B	C	C	A	B

II. Đúng – Sai

Câu 1: A: Đ

B: S

C: Đ

D: S

Câu 2: A: Đ

B: S

C: Đ

D: Đ

Câu 3: A: Đ

B: Đ

C: S

D: S

Câu 4: A: Đ

B: Đ

C: S

D: Đ

ĐỀ 1102

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	C	C	C	D	D	D	D	B	B	C	D

II. Đúng – Sai

Câu 1: A: Đ

B: S

C: Đ

D: Đ

Câu 2: A: Đ

- B: Đ
C: S
D: S
- Câu 3: A: Đ
B: S
C: Đ
D: S
- Câu 4: A: Đ
B: Đ
C: S
D: Đ

ĐỀ 1103

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	D	C	A	D	B	D	C	B	B	C	D

II. Đúng – Sai

- Câu 1: A: Đ
B: Đ
C: S
D: S
- Câu 2: A: S
B: Đ
C: Đ
D: S
- Câu 3: A: S
B: Đ
C: Đ
D: Đ
- Câu 4: A: Đ
B: Đ
C: S
D: Đ

ĐỀ 1104

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	A	B	D	B	B	A	C	B	C	A	C

II. Đúng – Sai

Câu 1: A : Đ

B: Đ

C: S

D: Đ

Câu 2: A : Đ

B: Đ

C: S

D: S

Câu 3: A : S

B: Đ

C: Đ

D: Đ

Câu 4: A : S

B: Đ

C: Đ

D: S

III. Tự luận

ĐỀ 1103, 1104

CÂU 1: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỊA PHƯƠNG CỦA VUA MINH MẠNG (2,0 ĐIỂM)

1. Nội dung chính (1,25 điểm)

- **Xóa bỏ đơn vị hành chính trung gian:** Vua Minh Mạng bãi bỏ các chức Tổng trấn; xóa bỏ Bắc Thành và Gia Định Thành (đây là hai đơn vị hành chính lớn có quyền tự trị cao trước đó). (0,5đ)
- **Chia lại đơn vị hành chính:** Chia cả nước thành **30 tỉnh** và **01 phủ Thừa Thiên** (vùng kinh đô). Việc chia tỉnh được thực hiện làm hai đợt: (0,5đ)

+ Đợt 1 (1831): Các tỉnh từ Ninh Bình trở ra Bắc.

+ Đợt 2 (1832): Các tỉnh từ Thanh Hóa trở vào Nam.

- **Thiết lập bộ máy cai trị cấp tỉnh:** Đứng đầu tỉnh là Tuần phủ hoặc Tổng đốc (quản lý liên tỉnh). Dưới tỉnh là Phủ, Huyện/Châu, Tổng và Xã. (0,25đ)

2. Ý nghĩa của cuộc cải cách (0,75 điểm)

- Hoàn thành việc thống nhất đất nước về mặt hành chính từ Bắc chí Nam. (0,25đ)

- Tăng cường quyền lực tối đa của chính quyền trung ương (tay vua), giúp chính lệnh được thực thi thông suốt. (0,25đ)

- Để lại di sản quan trọng về cách phân chia đơn vị hành chính (cấp tỉnh) mà Việt Nam vẫn kế thừa và sử dụng cho đến ngày nay. (0,25đ)

CÂU 2: BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO HIỆN NAY (1,0 ĐIỂM)

- **Tính thống nhất và tập trung trong quản lý nhà nước.** Cần xây dựng bộ máy hành chính thông suốt từ trung ương đến địa phương để đảm bảo các chính sách được thực hiện đồng bộ, tránh tình trạng "trên bảo dưới không nghe". (1,0đ)
- **Sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu quả.** Việc bãi bỏ các cấp trung gian (như cấp Thành thời Minh Mạng) gợi mở bài học về việc tinh giản biên chế, giảm bớt các khâu trung gian rườm rà trong bộ máy hành chính hiện nay để nâng cao hiệu lực quản lý. (1,0đ)
- **Phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn.** Việc quy định rõ chức năng của Tổng đốc, Tuần phủ giúp bài học về việc phân cấp, phân quyền gắn liền với trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong quản lý địa phương hiện nay. (1,0đ)

ĐỀ 1101, 1102

CÂU 1: BỐI CẢNH LỊCH SỬ VÀ NỘI DUNG QUAN TRỌNG NHẤT (2,0 ĐIỂM)

1. Bối cảnh lịch sử (1,5 điểm)

- Sau khi thống nhất đất nước, bộ máy hành chính thời Gia Long vẫn còn mang tính phân quyền. Ở hai đầu đất nước là Bắc Thành và Gia Định Thành có quyền tự trị rất lớn, khiến lệnh của triều đình khó được thực hiện thông suốt. (0,5đ)

- Sự quyền biến của các Tổng trấn ở hai Thành gây tiềm ẩn nguy cơ cát cứ. Bên cạnh đó, tình hình an ninh trật tự ở các địa phương rất phức tạp, nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra (như khởi nghĩa của Lê Duy Lương, Phan Bá Vành...). (0,5đ)
- Vua Minh Mạng là người có hoài bão, muốn xây dựng một nhà nước tập quyền chính thể theo mô hình Nho giáo hoàn chỉnh, tập trung mọi quyền lực vào tay hoàng đế để quản lý đất nước hiệu quả hơn. (0,5đ)

2. Nội dung quan trọng nhất (0,5 điểm)

Cải cách hành chính địa phương: Xóa bỏ các cấp trung gian (Bắc Thành, Gia Định Thành) và chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên. Đây là nội dung quan trọng nhất vì nó thay đổi hoàn toàn diện mạo tổ chức lãnh thổ và quản lý quốc gia. (0,5đ)

CÂU 2: ĐÁNH GIÁ Ý NGHĨA VÀ TÁC ĐỘNG (1,0 ĐIỂM)

Cuộc cải cách của vua Minh Mạng có ý nghĩa và tác động sâu sắc trên nhiều mặt:

- Về mặt chính trị và hành chính (0,5 điểm):
 - + Hoàn thiện hệ thống hành chính từ trung ương đến địa phương theo hướng tập quyền nghiêm ngặt. (0,25đ)
 - + Chấm dứt tình trạng phân quyền, góp phần quan trọng vào việc giữ vững sự ổn định và thống nhất của quốc gia Đại Nam. (0,25đ)
- Về mặt lịch sử và di sản (0,5 điểm):
 - + Xác lập đơn vị hành chính cấp tỉnh — một mô hình khoa học đến mức vẫn còn nguyên giá trị tham khảo và là nền tảng cho tổ chức hành chính Việt Nam thời hiện đại. (0,25đ)
 - + Tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý dân cư, thu thuế và giữ gìn an ninh quốc gia một cách đồng bộ trên quy mô toàn quốc. (0,25đ)